TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

TRƯỜNG SƯ PHẠM - KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**CHUYÊN ĐỀ KINH TẾ CHÍNH TRỊ**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

**- *Giảng viên 1*: Nguyễn Thị Mỹ Hương**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. ThS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa GDCT, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0915905578

Email: [huongntm@vinuni.edu.vn](mailto:huongntm@vinuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính:Các vấn đề kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH; Chủ nghĩa tư bản hiện đại; Tác phẩm kinh điển KTCT của C. Mác, Kinh tế học...

***- Giảng viên 2*: Đinh Trung Thành**

Chức danh, học hàm, học vị: GVCC.PGS.TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa GDCT, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0904252425

Email: [thanhdt@vinhuni.edu.vn](mailto:thanhdt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử kinh tế và chính sách kinh tế; Tác phẩm kinh điển KTCT của V.I.Lênin, Hội nhập kinh tế quốc tế; Chính sách công, ...

***- Giảng viên 3*: Nguyễn Thị Hải Yến**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC.TS

Địa điểm làm việc: Khoa GDCT, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0962662626

Email: [yennth@vinhuni.edu.vn](mailto:yennth@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử tư tưởng kinh tế;Kinh tế thị tr­ường định h­ướng XHCN; Công nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển kinh tế tri thức;Quản lý kinh tế; Kinh tế phát triển.

***- Giảng viên 4*: Nguyễn Thị Diệp**

Chức danh, học hàm, học vị: GVC.ThS

Địa điểm làm việc: Khoa GDCT, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0914447188

Email: [diepnt@vinhuni.edu.vn](mailto:diepnt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Kinh tế chính trị; kinh tế học; Lịch sử tư tưởng kinh tế; Tác phẩm kinh điển KTCT của C.Mác; Kinh tế phát triển.

***1.2. Thông tin về học phần:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên học phần (tiếng Việt): Chuyên đề Kinh tế chính trị  (tiếng Anh): Political economy | | |
| - Mã số học phần: PLO 30017 | | |
| - Thuộc CTĐT ngành: Sư phạm Giáo dục Chính trị | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức chung  Kiến thức cơ sở ngành ☒  Kiến thức ngành | Học phần chuyên về kỹ năng chung  Kiến thức khác | |
| - Thuộc loại học phần: ☒ Bắt buộc | Tự chọn | |
| - Số tín chỉ: 5 | |  |
| + Số tiết lý thuyết: 30 | |  |
| + Số tiết thực hiện đồ án, dự án: 45  + Số tiết tự học: 150 | |  |
| - Điều kiện đăng ký học: | |  |
| Học phần học trước: Kinh tế chính trị Mác - Lênin | | Mã số HP: POL11002 |
|  | |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh.  Cụ thể:  + Thời gian tối thiểu sinh viên tham gia học ở lớp: trên 80% số buổi  + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập qua hệ thống LMS + Tham gia đầy đủ các bài thảo luận, thực hành, nghiên cứu thực tế  + Sinh viên nộp và bảo vệ đồ án học phần | | |
| - Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Giáo dục Chính trị, trường Sư phạm, trường ĐH Vinh  Điện thoại: Email: [giaoducchinhtri2021@gmail.com](mailto:giaoducchinhtri2021@gmail.com) | | |

**2. Mô tả học phần**

Chuyên đề Kinh tế chính trị là học phần thuộc khối kiến thức ngành trong chương trình đào tạo sư phạm Giáo dục Chính trị. Môn học này cung cấp một số kiến thức chuyên sâu về kinh tế chính trị dưới hình thức giảng dạy dự án. Qua đó, bồi dưỡng cho sinh viên các kỹ năng nghiên cứu khoa học và vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức đó vào bài giảng.

**3. Mục tiêu học phần**

Học phầnChuyên đề Kinh tế chính trị trang bị một số kiến thức chuyên sâu về kinh tế chính trị như: cung, cầu, cơ chế hoạt động của thị trường; phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam... Đồng thời, quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập của môn học góp phần rèn luyện một số kỹ năng cho sinh viên như: kỹ năng giao tiếp đa phương thức, kỹ năng phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề, bồi dưỡng tư duy phản biện,... Từ đó, sinh viên hình thành được ý tưởng, lên kế hoạch cho việc thực hiện đề tài dự án và vận dụng vào bài giảng trong tương lai.

**4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

***4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***CĐR***  ***học phần*** | ***Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)*** | | | | | |
| ***PLO1.2*** | ***PLO2.1*** | ***PLO3.2*** | ***PLO4.2*** | | |
| ***1.2.2*** | ***2.1.1*** | ***3.2.1*** | ***4.2.1*** | ***4.2.2*** | ***4.2.3*** |
| ***CLO1.1*** | 1,0 |  |  |  |  |  |
| ***CLO2.1*** |  | 1,0 |  |  |  |  |
| ***CLO3.1*** |  |  | 1,0 |  |  |  |
| ***CLO4.1*** |  |  |  | 1,0 |  |  |
| ***CLO4.2*** |  |  |  |  | 1,0 |  |
| ***CLO4.3*** |  |  |  |  |  | 1,0 |

***4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR học phần (CLO)** | **Mức độ năng lực CĐR**  **học phần** | **Mô tả CĐR học phần** | **Phương pháp dạy học** | **Phương pháp đánh giá** |
| CLO1.1 | K4 | *Giải thích* đượckiến thức trong các chuyên đề kinh tế chính trị | -Thuyết trình  -Thảo luận | Tự luận |
| CLO2.1 | S3 | *Thể hiện* tư duy phản biện, kỹ năng phát hiện*,* phân tích và giải quyết các vấn đề liên quan đến đề tài đồ án | Đồ án | Chấm đồ án |
| CLO3.1 | S3 | *Thể hiện* kỹ năng giao tiếp đa phương thức (văn bản, thuyết trình, giao tiếp sư phạm...) | Viết và công bố các sản phẩm dự án . | - Quan sát  - Chấm các sản phẩm dự án (Bản Kế hoạch; Đề cương; và sản phẩm đồ án) |
| CLO4.1 | C3 | *Hình thành* ý tưởng thiết kế nội dung dạy học và nghiên cứu khoa học chuyên ngành. | Làm việc nhóm | Chấm Kế hoạch dự án |
| CLO4.2 | C3 | *Thiết kế* hoạt động dạy học và nghiên cứu khoa học chuyên ngành | Đồ án | Chấm đề cương đồ án |
| CLO4.3 | C3 | *Triển khai* hoạt động dạy học và nghiên cứu khoa học chuyên ngành | Đồ án | Chấm đồ án |

**5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá**

***5.1. Đánh giá học tập***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài đánh giá** | **Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ** | **Công cụ đánh giá** | **CĐR**  **học phần** | **Tỷ lệ**  **cho bài đánh giá** | **Tỷ lệ cho học phần** |
|  | | | |  | **50%** |
| A1.1 | - Kế hoạch dự án  - Lưu LMS và Hồ sơ GV | Rubrics 1 | CLO3.1 | 30% | 10% |
| CLO4.1 | 70% |
| A1.2 | - Bài thi tự luận  - Lưu Trung tâm ĐBCL | Câu hỏi/Đáp án | CLO1.1 | 100% | 20% |
| A1.3 | - Đề cương đồ án  - Lưu LMS và Hồ sơ GV | Rubrics 2 | CLO3.1 | 30% | 20% |
| CLO4.2 | 70% |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ** | | | |  | **50%** |
| A2 | - Đánh giá đồ án  - Lưu Hồ sơ GV và Trung tâm ĐBCL | Rubrics 3 | CLO 2.1 | 30% | 50% |
| CLO3.1 | 30% |
| CLO4.3 | 40% |
| **Công thức tính điểm tổng kết học phần:** (A1.1+A1.2\*2+A1.3\*2+A2\*5)/10 | | | | | |

***5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá***

***5.2.1. Rubric 1: Đánh giá bài A1.1***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Mức độ đánh giá (theo thang điểm)** | | | |
|  | **7.0 - 6.0** | **5.5 - 4.0** | **3.5 - 2.0** | **1.5 - 0** |
| **Kế hoạch dự án** *(tối đa 7 điểm)* | - Xác định được mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung rõ ràng, khoa học.  - Phân công nhiệm vụ cụ thể, công bằng và phù hợp với các thành viên của nhóm. | - Xác định được mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung khá rõ ràng, khoa học.  - Phân công nhiệm khá cụ thể, công bằng và khá phù hợp với các thành viên của nhóm. | - Mục tiêu, yêu cầu, nội dung của kế hoạch đã được đưa ra nhưng chưa thật sự cụ thể, rõ ràng và khoa học  - Phân công nhiệm vụ nhưng chưa cụ thể, rõ ràng, chưa phù hợp với các thành viên của nhóm. | - Mục tiêu, yêu cầu, nội dung của kế hoạch đưa ra rất sơ sài, không cụ thể, rõ ràng và khoa học  - Phân công nhiệm vụ nhưng không cụ thể, không phù hợp với các thành viên của nhóm. |
|  | **3.0** | **2.5 - 2.0** | **1.5 - 1.0** | **0.5 - 0** |
| **Slide báo cáo và thuyết trình**  *(tối đa 3 điểm)* | - Hình thức báo cáo đẹp, rõ, không lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày tốt, tự tin, thuyết phục, có giao lưu với người nghe. | - Hình thức báo cáo khá đẹp, rõ, nhưng có từ 1-5 lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày khá tốt, khá tự tin, khá thuyết phục, nhưng không có giao lưu với người nghe. | - Hình thức báo cáo đạt, khá rõ, nhưng có từ 6-10 lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày tương đối tốt, chưa tự tin, chưa thuyết phục, không có giao lưu với người nghe. | - Hình thức báo cáo đơn điệu, không rõ, có trên 10 lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày không tốt, không tự tin, không thuyết phục, không có giao lưu với người nghe. |
| **TỔNG ĐIỂM: \_\_\_\_\_/10 (Bằng chữ: ………………………………………………………)** | | | | |

***5.2.2. Rubric 2: Đánh giá bài A1.3***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Mức độ đánh gia (theo thang điểm)** | | | |
|  | **7.0 - 6.0** | **5.5 - 4.0** | **3.5 - 2.0** | **1.5 - 0** |
| **Đề cương đồ án**  *(tối đa 7 điểm)* | - Nội dung rõ ràng, khoa học, xác định được mục tiêu, các yêu cầu cần đạt; phương thức thực hiện và dự kiến sản phẩm được đưa ra một cách đầy đủ và chi tiết.  - Đưa ra được một số ý tưởng mới; Dự kiến được nội dung tìm hiểu thêm hoặc vấn để có thể phát sinh. | - Nội dung khá rõ ràng, xác định được mục tiêu, các yêu cầu cần đạt khá cụ thể, khá rõ ràng; đưa ra được phương thức thực hiện và dự kiến sản phẩm nhưng chưa thật sự đầy đủ và chi tiết.  - Đưa ra được một ý tưởng mới; dự kiến được một ít nội dung tìm hiểu thêm hoặc vấn để có thể phát sinh. | - Nội dung, mục tiêu, các yêu cầu cần đạt có đề cập nhưng chưa thật sự cụ thể và rõ ràng; đưa ra phương thức thực hiện và dự kiến sản phẩm nhưng chưa đầy đủ và chi tiết.  - Đưa ra được ý tưởng mới nhưng chưa phù hợp; chưa dự kiến được nội dung tìm hiểu thêm hoặc vấn để có thể phát sinh. | - Mục tiêu, các yêu cầu cần đạt và nội dung có đề cập nhưng rất ít và không cụ thể, rõ ràng; phương thức thực hiện và dự kiến sản phẩm đưa ra quá sơ sài.  - Không dự kiến được nội dung tìm hiểu thêm hoặc vấn để có thể phát sinh. |
|  | **3.0** | **2.5 - 2.0** | **1.5 - 1.0** | **0.5 - 0** |
| **Slide báo cáo và thuyết trình**  *(tối đa 3 điểm)* | - Hình thức báo cáo đẹp, rõ, không lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày tốt, tự tin, thuyết phục, có giao lưu với người nghe. | - Hình thức báo cáo khá đẹp, rõ, nhưng có từ 1-5 lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày khá tốt, khá tự tin, khá thuyết phục, nhưng không có giao lưu với người nghe. | - Hình thức báo cáo đạt, khá rõ, nhưng có từ 6-10 lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày tương đối tốt, chưa tự tin, chưa thuyết phục, không có giao lưu với người nghe. | - Hình thức báo cáo đơn điệu, không rõ, có trên 10 lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày không tốt, không tự tin, không thuyết phục, không có giao lưu với người nghe. |
| **TỔNG ĐIỂM: \_\_\_\_\_/10 (Bằng chữ: ………………………………………………………)** | | | | |

***5.2.3. Rubric 3: Đánh giá bài A2***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ đánh giá (theo thang điểm)** | | | |
| **2.0** | **1.5** | **1.0** | **0.5 - 0** |
| **Cấu trúc và hình thức**  ***(2 điểm)*** | - Kết cấu đúng yêu cầu, hợp lý, lôgic  - Hình thức đẹp, đúng quy định, không có lỗi chính tả. | - Kết cấu đúng yêu cầu, khá hợp lý, lôgic  - Hình thức khá đẹp, đúng quy định, không có lỗi chính tả. | - Kết cấu đúng yêu cầu, nhưng chưa hợp lý, lôgic.  - Hình thức đúng quy định, có một số lỗi chính tả chính tả. | - Kết cấu chưa đúng yêu cầu, không hợp lý, lôgic.  - Hình thức chưa đúng quy định, còn nhiều lỗi chính tả. |
|  | **5.0 – 4,5** | **4.0 – 3.0** | **2,5 – 1,5** | **1.0 - 0** |
| **Nội dung**  ***(5 điểm)*** | - Trình bày đầy đủ và rõ ràng các mục tiêu, nhiệm vụ, phương thức thực hiện dự án học phần.  - Lập luận chặt chẽ, đưa ra được nhiều minh chứng thuyết phục (về lý luận cũng như số liệu thực tế)  - Đưa ra được các giải pháp khả thi. | - Giải quyêt khá tốt mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài.  - Lập luận khá chặt chẽ, đưa ra được một số minh chứng thuyết phục  (về lý luận cũng như số liệu thực tế)  - Đưa ra được một số giải pháp khả thi. | - Giải quyết được một số mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài.  - Lập luận khá chặt chẽ, nhưng chưa đưa ra được minh chứng thuyết phục(về lý luận cũng như số liệu thực tế)  - Đưa ra được một số giải pháp nhưng chưa thật khả thi. | - Không giải quyết được mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài.  - Lập luận không rõ ràng, không có minh chứng (về lý luận cũng như số liệu thực tế)    - Không đề xuất được giải pháp. |
|  | **3,0** | **2,0** | **1,0** | **0,5** |
| **Trình bày *(3 điểm)*** | - Trình bày mạch lạc, rõ ràng, tự tin.  - Tranh luận hiệu quả, đưa ra được nhiều dẫn chứng thuyết phục, phản bác được các ý kiến sai trái. | - Trình bày khá mạch lạc, rõ ràng, khá tự tin.  - Có tranh luận, phản bác và đưa ra được một vài dẫn chứng thuyết phục. | - Trình bày tương đối mạch lạc, rõ ràng, nhưng chưa được tự tin.  - Có tranh luận, đưa ra được dẫn chứng nhưng chưa được thuyết phục và chưa thể hiện được khả năng phản bác các ý kiến sai trái | - Trình bày không mạch lạc, rõ ràng, không tự tin.  - Không thể hiện được khả năng tranh luận, phản bác lại các ý kiến sai trái. |
| **TỔNG ĐIỂM: \_\_\_\_\_/10 (Bằng chữ: ………………………………………………………)** | | | | |

**6. Tài liệu học tập**

***6.1. Giáo trình:***

[1] Đinh Trung Thành, *Tập bài giảng Kinh tế học đại cương,* Đại học Vinh, 2020.

[2] Đinh Trung Thành (chủ biên), *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của kinh tế chính trị Mác - Lênin trong thời đại ngày nay*, NXB Khoa học Xã hội, 2016.

***6.2. Tài liệu tham khảo:***

[3] Nguyễn Văn Ngọc, *Bài giảng Kinh tế vi mô*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2012.

[4] Đảng Cộng Sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.

[5] Đảng Cộng Sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập II, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.

**7. Kế hoạch dạy học**

Tổng thời lượng của học phần 75 tiết, trong đó có 30 tiết lí thuyết và 45 tiết dự án học phần, cụ thể:

- Học lý thuyết: 6 tuần

- Nghiên cứu thực tiễn, viết dự án, báo cáo dự án: 9 tuần

Kế hoạch dạy học cụ thể của từng tuần như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần**  *(số tiết)* | **Nội dung công việc** | **Địa điểm/**  **không gian thực hiện** | **Hoạt động của sinh viên** | **Hoạt động của GV** | **Kết quả cần đạt được** | **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** |
| **1**  *(5 tiết)* | **Chuyên đề 1: Cung, cầu và cơ chế hoạt động của thị trường**  1.1. Thị trường  1.1.1. Khái niệm  1.1.2. Phân loại thị trường  1.2. Cầu về hàng hóa và dịch vụ  1.2.1. Khái niệm cầu và luật cầu  1.2.2. Các yếu tố tác động đến cầu  1.2.3. Sự dichchuyển vàdịch chuyển đường cầu | Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân | Nghe bài giảng E  Learning; trả lời câu hỏi, thảo luận;  tự nghiên cứu, thảo luận nhóm. | Thuyết giảng, tổ chức thảo luận;  hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên | K3 | A1.2 | CLO1.1 |
| **2**  *(5 tiết)* | **Chuyên đề 1: Cung, cầu và cơ chế hoạt động của thị trường** *(tiếp)*  1.3. Cung về hàng hóa và dịch vụ  1.3.1. Khái niệm cung và luật cung  1.3.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến cung  1.3.3. Sự di chuyển và dịch chuyển đường cung | Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân | Nghe bài giảng E  Learning; trả lời câu hỏi, thảo luận;  tự nghiên cứu, thảo luận nhóm | Thuyết giảng, tổ chức thảo luận;  hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên | K3 | A1.2 | CLO1.1 |
| **3**  *(5 tiết)* | **Chuyên đề 1: Cung, cầu và cơ chế hoạt động của thị trường** *(tiếp)*  1.4. Cơ chế hoạt động của thị trường  1.4.1. Trạng thái cân bằng cung cầu  1.4.2. Trạng thái dư thừa và thiếu hụt hàng hóa trên thị trường  1.4.3. Thay đổi trạng thái cân bằng cung cầu  1.4.4. Thặng dư tiêu dùng và thặng dư sản xuất  1.4.5. Sự can thiệp của Chính phủ trong nền kinh tế thị trường | Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân | Nghe bài giảng E  Learning; trả lời câu hỏi, thảo luận;  tự nghiên cứu, thảo luận nhóm | Thuyết giảng, tổ chức thảo luận;  hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên | K3 | A1.2 | CLO1.1 |
| **4**  *(5 tiết)* | **- Seminar lần 1:** Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch dự án và Đề cương đồ án.  **- Chuyên đề 2: Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam**  2.1. Lý luận về kinh tế tuần hoàn  2.1.1. Khái niệm kinh tế tuần hoàn  2.1.2. Nguyên tắc và nội hàm kinh tế tuần hoàn  2.1.3. Lợi ích của kinh tế tuần hoàn | Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân | Nghe bài giảng E  Learning; trả lời câu hỏi, thảo luận;  tự nghiên cứu, thảo luận nhóm | Thuyết giảng, tổ chức thảo luận;  hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên | K3 | A1.2 | CLO1.1 |
| **5**  *(5 tiết)* | **Chuyên đề 2: Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam**  *(tiếp)*  2.2. Kinh nghiệm quốc tế về phát triển kinh tế tuần hoàn  2.3. Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam  2.3.1. Phương hướng phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam | Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân | Nghe bài giảng E  Learning; trả lời câu hỏi, thảo luận;  tự nghiên cứu, thảo luận nhóm | Thuyết giảng, tổ chức thảo luận;  hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên | K3 | A1.2 | CLO1.1 |
| **6**  *(5 tiết)* | **Chuyên đề 2: Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam**  *(tiếp)*  2.3.2. Tình hình phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam  2.3.3. Giải pháp cơ bản phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam | Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc | Nghe bài giảng E  Learning; trả lời câu hỏi, thảo luận;  tự nghiên cứu, thảo luận nhóm | Thuyết giảng, tổ chức thảo luận;  hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên | K3 | A1.2 | CLO1.1 |
| **7**  *(5 tiết)* | **- Seminar lần 2:**  Báo cáo kế hoạch dự án (kế hoạch điều tra, khảo sát thực tiễn, thu thập dữ liệu sơ cấp liên quan đến đề tài dự án... ) | Lớp học | Thảo luận | Tư vấn, định hướng | S3  C3 | A1.1 | CLO3.1  CLO4.1 |
| **8**  *(5 tiết)* | - Thực hiện thu thập dữ liệu thứ cấp  - Thực hiện thu thập dữ liệu sơ cấp liên quan đến đề tài dự án - Xử lý dữ liệu đã thu thập  - Xây dựng đề cương đồ án | Các cơ quan, địa phương liên quan đến dự án học phần | Thu thập, xử lý dữ liệu sơ cấp và thứ cấp; thảo luận nhóm | Hỗ trợ, giám sát | S3  C3 | A1.3 | CLO3.1  CLO4.2 |
| **9**  *(5 tiết)* | - Thực hiện thu thập dữ liệu thứ cấp  - Thực hiện thu thập dữ liệu sơ cấp liên quan đến đề tài dự án - Xử lý dữ liệu đã thu thập  - Xây dựng đề cương đồ án | Các cơ quan, địa phương liên quan đến dự án học phần | Thu thập, xử lý dữ liệu sơ cấp và thứ cấp; thảo luận nhóm | Liên hệ, hỗ trợ, giám sát | S3  C3 | A1.3 | CLO3.1  CLO4.2 |
| **10**  *(5 tiết)* | **Seminar lần 3**:  - Báo cáo dữ liêu đã thu thập đươc  - Bảo vệ Đề cương đồ án  - Hướng dẫn viết đồ án | Lớp học | Thảo luận nhóm;  Viết báo cáo | Tư vấn, định hướng, giám sát | S3  C3 | A1.3 | CLO3.1  CLO4.2 |
| **11**  *(5 tiết)* | **Viết báo cáo đồ án** | Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc | Thảo luận nhóm;  Viết báo cáo | Tư vấn, định hướng, giám sát | S3  S3  C3 | A2 | CLO2.1  CLO3.1  CLO4.3 |
| **12**  *(5 tiết)* | **Viết báo cáo đồ án** | Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc | Thảo luận nhóm;  Viết báo cáo | Tư vấn, định hướng, giám sát | S3  S3  C3 | A2 | CLO2.1  CLO3.1  CLO4.3 |
| **13**  *(5 tiết)* | **- Xeminar lần 4:** Bản thảo nội dung đồ án | Lớp học | Thảo luận | Tư vấn, định hướng, giám sát | S3  S3  C3 | A2 | CLO2.1  CLO3.1  CLO4.3 |
| **14**  *(5 tiết)* | **Hoàn thiện báo cáo đồ án** | Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc | Thảo luận nhóm;  Viết báo cáo | Tư vấn, định hướng, giám sát | S3  S3  C3 | A2 | CLO2.1  CLO3.1  CLO4.3 |
| **15**  *(5 tiết)* | **Báo cáo đồ án** (Đánh giá cuối kì) | Lớp học | SV báo cáo theo nhóm | GV nhận xét, đánh giá | S3  S3  C3 | A2 | CLO2.1  CLO3.1  CLO4.3 |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

***8.1. Phần tự học***

- Nghiên cứu tài liệu, xem các video bài giảng trên hệ thống E-Learning của Nhà trường.

- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.

- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.

- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

***8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên***

- Dự lớp ≥ 80% tổng thời lượng của học phần.

- Chủ động, tích cực trong giờ học.

- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

***8.3. Nghiên cứu thực tế***

- Tham gia 100% các buổi nghiên cứu thực tế cùng nhóm.

- Thể hiện phong cách văn minh, lịch sự khi giao tiếp.

- Tuân thủ các quy định của của giáo viên và của nhóm.

***8.4. Làm việc nhóm, thực hiện dự án môn học***

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.

- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.

- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm dự án được giao.

**9. Ngày phê duyệt:**

**10. Cấp phê duyệt:**

**Trưởng bộ môn Giảng viên**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
|  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |